

Bản án số: 48/2020/ HSST
Ngày: 29/ 10/ 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Nhật Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông An Văn Đương và ông Nguyễn Thế Anh.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Hải Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Trần Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2020/ HSST ngày 02/10/2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên bị cáo: Lê Văn T, sinh năm 1987; nơi sinh: Tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 3A, xã Khánh N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Phạm Thị L; hiện chưa có vợ. (năm 2017 đã ly hôn vợ là chị Nguyễn Thị Kim N; trú tại xóm 10 xã Khánh N, huyện Yên Khánh) và có 01 con sinh năm 2009.

Tiền án:

+ Tại bản án số 01/2005/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Toà án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, xử phạt Lê Văn T 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999. Lê Văn T chấp hành xong bản án ngày 10 tháng 02 năm 2007.

+ Tại bản án số 187/2006/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2006 của Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, xử phạt Lê Văn T 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999. Lê Văn T chấp hành xong bản án ngày 14 tháng 02 năm 2009.

+ Tại bản án số 52/2009/HSST ngày 11 tháng 02 năm 2009 của Toà án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, xử phạt Lê Văn T 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999. Lê Văn T chấp hành xong bản án ngày 11 tháng 6 năm 2012.

+ Tại bản án số 24/2012/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2012 của Toà án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, xử phạt Lê Văn T 07 năm tù về tội “Mua bán trái

phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999. Lê Văn T chấp hành xong bản án ngày 05 tháng 7 năm 2018.

Tiền sự: Ngày 15 tháng 4 năm 2020, bị Công an xã Chát B, huyện Kim Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06/QĐ-XPHC, xử phạt “cảnh cáo” về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

Lịch sử bản thân: Năm 2001, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ra Quyết định số 2096/QĐ-UB ngày 18 tháng 10 năm 2001, đưa Lê Văn T vào Cơ sở giáo dục - Bộ Công an để giáo dục về hành vi “Trộm cắp tài sản” với thời hạn 17 tháng. Ngày 20 tháng 5 năm 2003, Lê Văn T đã chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/6/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình, có mặt.

- **Người bị hại:** Anh Trần Văn M; sinh năm 1977 và chị Đỗ Thị X, sinh năm 1980; đều trú tại: Phố Nam G, thị trấn Yên Ninh, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

- **Người đại diện hợp pháp của chị Đỗ Thị X:** Anh Trần Văn M; sinh năm 1977- Là người đại diện theo ủy quyền; trú tại: Phố Nam G, thị trấn Yên Ninh, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Lại Văn Th; sinh năm 1998; trú tại: Xóm 9, xã Khánh M, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Trọng H; sinh năm 1984; trú tại: Xóm 10 A, xã Khánh N, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Trọng V; sinh năm 1986; trú tại: Số nhà 67, đường Trần Việt V, phố Đông H, phường Bích Đ, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Lê Huy Q; sinh năm 1982; trú tại: Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Trung D; sinh năm 1987; trú tại: Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình, có mặt.

+ Anh Trần Sơn T; sinh năm 1985; trú tại: Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Bùi Nam Á; sinh năm 1999; trú tại: Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Vũ Văn S; sinh năm 2001; trú tại: Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

+ Anh Hà Mạnh L; sinh năm 1982; trú tại: Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Phạm Văn T; anh Phan Anh D; anh Phạm Diệu K, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 8 giờ ngày 14 tháng 3 năm 2020, Lê Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35H8-004.. đi từ nhà ở xóm 3A, xã Khánh N, huyện Yên Khánh theo đường liên xã đến nhà Lại Văn Th, sinh năm 1998 ở xóm 9, xã Khánh M, huyện Yên Khánh (là bạn bè quen biết và cũng là đối tượng nghiện ma túy) chơi. Sau đó T rủ Th đi lang thang để tìm xem có chủ sở hữu nào sơ hở thì trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, Th đồng ý và ngồi lên xe để T điều khiển chở lòng vòng đến nhiều địa điểm khác nhau trên địa bàn huyện Yên Khánh nhằm tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khoảng 10 giờ 40 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô 35H8-004.. chở Th đi đến khu vực phố Nam G, thị trấn Yên Ninh thì Th phát hiện thấy 01 con gà chọi đực đang đứng tại mé đường bờ đê; Th liền nói với T “*Anh ơi có con gà quay lại đi*”, nghe Th nói T hiểu ý là quay xe lại để bắt trộm con gà. T vòng xe quay lại đi đến cách vị trí con gà khoảng 05 mét thì Th xuống xe bắt con gà, còn T dựng xe ở giữa đường đứng cảnh giới để báo động cho Th nếu có người phát hiện. Sau khi Th bắt được con gà thì T nổ máy điều khiển xe chở Th đi về hướng Cầu Rào thuộc địa phận thị trấn Yên Ninh, huyện Yên Khánh. Tuy nhiên, cùng lúc này thì chủ sở hữu của con gà là anh Trần Văn M, sinh năm 1977 nhà ở giáp đê sông Mới, thuộc phố Nam G, thị trấn Yên Ninh, huyện Yên Khánh đang làm việc ở phía bờ sông đối diện nhìn thấy có người bế gà từ phía chuồng gà nhà của nhà mình đi lên đê liền hô hoán. Nghe thấy anh M hô thì anh Phan Anh D, sinh năm 1984, trú tại Phố 6, thị trấn Yên Ninh, đang làm việc ở gần đó lấy xe mô tô đuổi theo T và Th. Khi anh D đuổi đến khu vực phố Cầu Rào, thị trấn Yên Ninh thì đuổi kịp T và Th, anh D hô “*dừng lại*” thì T nói “*dừng lại để làm gì*”, anh D nói “*ôm gà đi đâu*” rồi ép T dừng xe. Tại đây, anh D đã giằng co với T và Th để lấy gà thì T bị va đập vào đầu xe mô tô biển kiểm soát 35H8 – 004.. nên bị chảy máu ở miệng. Khoảng 10 phút sau thì anh M cũng đến và nhận ra con gà của mình liền gọi điện trình báo đến Công an thị trấn Yên Ninh. Sau khi nhận được tin báo Công an thị trấn Yên Ninh đã cử lực lượng đến hiện trường thu giữ 01 con gà chọi đực, màu lông nâu xám, trọng lượng 3,2kg cùng xe mô tô nhãn hiệu SHOZUKA, màu đen, biển kiểm soát 35H8- 004.. và lập biên bản đưa T và Th về trụ sở Công an để làm việc. Quá trình làm việc T và Th thừa nhận đã bắt trộm 01 con gà trống loại gà chọi của gia đình anh Trần Văn M. Sau khi xác định T có nhiều tiền án chưa được xóa án tích nên Công an thị trấn Yên Ninh đã chuyển giao vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 21 tháng 4 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh đã ra văn bản Yêu cầu định giá tài sản để trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Khánh xác định trị giá con gà chọi của gia đình anh Trần Văn M.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 10/KLĐGTS ngày 22 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Khánh, kết luận: 01 con gà chọi (đực), còn sống trọng lượng 3,2kg, màu lông nâu xám, đuôi dài, chân xanh đen, trị giá 352.000 đồng.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can số và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Lê Văn T, để điều tra, xử lý về tội "Trộm cắp tài sản".

Sau khi bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam, trong thời hạn 03 tháng tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Ngày 13 tháng 6 năm 2020, Lê Văn T có dấu hiệu mệt mỏi, không ăn, nôn nhiều, nhịp thở 30 lần/phút, huyết áp 95/65 mmHg, thân nhiệt 36°3, mạch nhanh 110 lần/phút, được chẩn đoán ban đầu: Theo dõi rối loạn nhịp tim. Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đã đưa T đến phòng 104, khu nhà C, tầng 1 khoa thần kinh của bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình để điều trị; đồng thời phân công cán bộ áp giải, trông coi quản lý T. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, bị can T xin cán bộ quản lý đang canh gác đi vệ sinh. Khi vào nhà vệ sinh, T đã chốt cửa phía trong rồi trèo lên bồn vệ sinh rồi chui qua ô thoáng để ra ngoài; sau đó T đi bộ qua cổng bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình và đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết ra đường Quốc lộ 1A rồi xuống xe. Sau đó, T tiếp tục xin đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông khác đến đoạn siêu thị Big C Ninh Bình thì xuống xe đi bộ theo hướng thành phố Ninh Bình - Kim Sơn. Đi được khoảng 20 mét thì T lại tiếp tục xin đi nhờ xe mô tô của một người đi đường để về huyện Kim Sơn với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi T về đến xã Chát B, huyện Kim Sơn thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ và đưa về Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình quản lý.

Quá trình điều tra, Lê Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKSYK ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Lê Văn T, ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh để xét các về tội: "Trộm cắp tài sản" và tội "Trốn khỏi nơi giam, giữ" theo điểm g khoản 2 Điều 173 và khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm các tội "Trộm cắp tài sản" và "Trốn khỏi nơi giam, giữ".

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Văn T với mức án từ 24 tháng đến 27 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; từ 06 tháng đến 9 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam, giữ"; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung là từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/6/2020.

- Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn M đã nhận lại con gà bị mất. Về chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35H8- 004.. mà T sử dụng chở Th đi trộm cắp ngày 14/3/2020, là tài sản hợp pháp của của anh Nguyễn Trọng V. Anh V đã cho anh trai là Nguyễn Trọng H mượn để đi lại. Sau đó T đã mượn lại chiếc xe này của anh H để đi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, việc T và Th sử dụng xe này đi trộm cắp tài sản, cả anh V và anh H đều không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh đã trả lại xe mô tô cho V là phù hợp và không có ai yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa vắng mặt anh Trần Văn M là người bị hại, song lời khai của anh có trong hồ sơ thể hiện việc mất gà như bị cáo đã khai nhận, anh đã nhận lại gà và

không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Người liên quan và người làm chứng xác định lời khai của họ tại cơ quan điều tra là đúng, tại phiên tòa bị cáo khai nội dung sự việc là phù hợp với lời khai của họ tại cơ quan điều tra.

Bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thấy hành vi phạm tội là đúng nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, Quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 8 giờ ngày 14 /3/ 2020, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35H8- 004.. đi đến nhà Lại Văn Th ở xã Khánh M, rủ Th đi tìm tài sản để trộm cắp, Th đồng ý, sau đó T điều khiển xe mô tô chở Th đi đến phố Nam G, thị trấn Yên Ninh thì Th phát hiện thấy có con gà chọi đứng ở mé đường bờ đê; Th nói “*Anh ơi có con gà quay lại đi*”, T hiểu ý và vòng xe quay lại đi đến cách con gà đứng khoảng 05 mét thì Th xuống xe đi đến bắt gà, còn T dựng xe ở trên đường đứng cảnh giới cho Th. Sau khi Th bắt được gà thì T nổ máy điều khiển xe chở Th đi về hướng Cầu Rào, thị trấn Yên Ninh. Cùng lúc này anh Trần Văn M, đang làm ở phía bờ sông đối diện nhìn thấy có người bê gà từ phía chuồng gà của nhà anh đi lên trên đê, anh M hô hoán. Nghe thấy anh M hô thì anh Phan Anh D, đang làm ở gần đó lấy xe mô tô đuổi theo T. Anh D đuổi đến phố Cầu Rào, thị trấn Yên Ninh thì đuổi kịp Th và T, anh D hô “*dừng lại*” và nói “*ôm gà đi đâu*” rồi ép T dừng xe. Sau đó anh M đến và nhận ra con gà của nhà mình và gọi điện báo cho Công an thị trấn Yên Ninh. Công an thị trấn Yên Ninh đã cử lực lượng đến hiện trường thu giữ 01 con gà chọi đực, màu lông nâu xám, trọng lượng 3,2kg cùng xe mô tô nhãn hiệu SHOZUKA, màu đen, biển kiểm soát 35H8- 004.. và lập biên bản đưa Th và T về trụ sở Công an để làm việc. Quá trình làm việc T và Th thừa nhận đã bắt trộm con gà chọi của gia đình anh M. Sau khi xác định T có nhiều tiền án chưa được xóa án tích nên Công an thị trấn Yên Ninh đã chuyển giao vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 10/KLĐGTS ngày 22 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Khánh, kết luận: 01 con gà chọi (đực), còn sống trọng lượng 3,2kg, màu lông nâu xám, đuôi dài, chân xanh đen, trị giá 352.000 đồng. Ngày 12/ 6/ 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh bắt tạm giam, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đối với T, để điều tra, xử lý về tội "Trộm cắp tài sản".

Ngày 13/ 6/2020, do T có dấu hiệu mệt mỏi, không ăn, nôn nhiều, nhịp thở 30 lần/phút, huyết áp 95/65 mmHg, thân nhiệt 36°3, mạch nhanh 110 lần/phút, được chẩn đoán rối loạn nhịp tim. Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đã đưa T đến phòng 104, khu nhà C, tầng 1 khoa thần kinh của bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình để điều trị; đồng thời phân công cán bộ áp giải, trông coi quản lý T. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì T xin cán bộ quản lý để đi vệ sinh. Khi vào nhà vệ sinh, T đã chốt cửa rồi trèo lên bồn vệ sinh rồi chui qua ô thoáng để ra ngoài, T đi ra cổng bệnh viện và đi nhờ xe mô tô của người đi đường ra đường Quốc lộ 1A. Sau đó T tiếp tục xin đi nhờ xe mô tô của những người đi đường để về huyện Kim Sơn, tìm mua ma túy để sử dụng. Khi T đang ở xã Chát B, huyện Kim Sơn thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ và đưa về Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình quản lý.

Do bản thân T là người đang có tiền án tái phạm nguy hiểm về tội trộm cắp tài sản nên hành vi bắt trộm 01 con gà có giá trị 352.000 đồng của bị cáo đây là dấu hiệu định tội và lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết định khung hình phạt. Sau khi bị bắt tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình, do T có dấu hiệu rối loạn nhịp tim nên được đưa đến phòng 104 Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình để điều trị, T lợi dụng khi đi vệ sinh và đã bỏ trốn.

[3] Hành vi của bị cáo Lê Văn T nêu trên đã phạm các tội “ Trộm cắp tài sản” và tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ” theo điểm g khoản 2 Điều 173 và khoản 1 Điều 386 Bộ Luật hình sự, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, khi đang bị tạm giam, do có bệnh nên được đưa đi điều trị, bị cáo tạo ra tình tiết sơ hở và bỏ trốn. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật, để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo đang có 04 tiền án, lần phạm tội này thuộc

trường hợp tái phạm nguy hiểm do vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện hoàn cảnh, kinh tế của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong vụ án này còn có Lại Văn Th đã thực hiện hành vi trộm cắp cùng với bị cáo T trong ngày 14/3/ 2020, giá trị tài sản chiếm đoạt 352.000 đồng. Song do Th chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản, nên hành vi này của Th chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Vì vậy, Công an huyện Yên Khánh ra quyết định xử phạt hành chính đối với Th là phù hợp.

Đối với những người đã cho T đi nhờ xe trong quá trình T bỏ trốn từ bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình về đến xã Chát B, huyện Kim Sơn. Do Trinh không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được. Vì vậy không có căn cứ xem xét xử lý.

[6] Về các biện pháp tư pháp - Trách nhiệm dân sự - Xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra anh M là người bị hại đã nhận lại gà khi bị mất, người liên quan là anh V là chủ sở hữu chiếc xe mô tô mà bị cáo T đã mượn lại của anh H để đi lại, sau đó dùng vào việc phạm tội. Do anh V, anh H đều không biết việc bị cáo sử dụng xe này để phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô này cho anh V và không có ai yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Văn T là người thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; khoản 1 Điều 386; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm các tội “Trộm cắp tài sản” và “Trốn khỏi nơi giam, giữ”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 27 (hai bảy) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, 06 (sáu) tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho hai tội là 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo, ngày 12/6/2020.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Khánh;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Yên Khánh;
- Cơ quan THAHS huyện Yên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Yên Khánh;
- Bị cáo; Người bị hại, Người CQLNVLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Nhật Trung.